

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ CỬA LÒ
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2021/ HNGĐ - ST

Ngày: 30/03/2021

(*V/v kiện xin ly hôn*)

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CỬA LÒ, TỈNH NGHỆ AN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Lĩnh Thái

- Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Mạnh.

Bà Phùng Thị Quỳnh Hòe

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà: ông Trần Trọng Nghĩa – Cán bộ Toà án nhân dân thị xã Cửa Lò.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cửa Lò: Bà Phan thị Vân Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 30/03/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ L số 03/2021/TLST - HNGĐ ngày 15/01/2021 về tranh chấp hôn nhân gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2021/QĐST - HNGĐ ngày 19/03/2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1993.

Trú tại: Khối T (nay là khối 1), phường N, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: anh Nguyễn Phan L, sinh năm 1981.

Trú tại: Khối T (nay là khối 1), phường N, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An.

Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Tại đơn khởi kiện xin ly hôn; các bản tự khai và tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị L trình bày:*

- Về tình cảm: Chị và anh Nguyễn Phan L tự nguyện kết hôn có đăng ký kết hôn tại UBND phường N, thị xã Cửa Lò vào ngày 10/09/2011. Sau khi kết hôn hai vợ chồng chung sống hạnh phúc tại nhà bố mẹ anh L tại khối T (nay là khối 1), phường N, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An đến giữa năm 2018 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do hai vợ chồng không hiểu nhau, không tìm được tiếng nói chung, thường cãi vã, đánh đập lẫn nhau, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Tuy đã nhiều lần cố gắng hàn gắn nhưng mâu thuẫn vợ chồng vẫn ngày càng trầm trọng. Sau đó, đến ngày 11/01/2021 thì anh L bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Cửa Lò. Đến nay tình cảm vợ chồng không còn nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh L.

- Về con chung: chị và anh L có 02 con chung là cháu Nguyễn Minh Q, sinh ngày 06/09/2012 và cháu Nguyễn Minh T, sinh ngày 23/06/2016. Hiện nay cháu đang sống cùng chị tại khối 1, phường N, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An. Nếu ly hôn do hiện nay anh L đang bị tạm giam và chị hiện đang làm công nhân may tại cửa hiệu rèm cửa Hiền L với thu nhập 7.000.000 đồng/ tháng nên chị có nguyện vọng được nuôi dưỡng cả hai con và đề nghị tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh L.

- Về tài sản chung: Chị không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về khoản nợ: Vợ chồng không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ nên anh không yêu cầu tòa án giải quyết.

* *Tại Biên bản lấy lời khai ngày 27/01/2021 và tại phiên tòa, anh Nguyễn Phan L trình bày:* anh thống nhất với chị L về thời gian, địa điểm kết hôn, nguyên nhân mâu thuẫn. Nay chị L yêu cầu ly hôn thì anh cũng đồng ý nhưng do anh đang bị bắt tạm giam nên anh đề nghị chờ khi nào anh được tại ngoại thì mới giải quyết ly hôn.

- Về con chung: Anh đồng ý với chị L về việc hai vợ chồng có hai con chung là cháu Nguyễn Minh Q, sinh ngày 06/09/2012 và cháu Nguyễn Minh T, sinh ngày 23/06/2016. Hiện nay anh đang bị tạm giam nên anh đồng ý giao hai con cho chị L chăm sóc, nuôi dưỡng và đề nghị tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh.

- Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về khoản nợ: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát phát biểu việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và HĐXX trong quá trình giải quyết vụ án đã thực hiện đúng các qui định của Bộ luật tố tụng dân sự, đúng thời hạn, không có vi phạm gì; Việc xét xử tại phiên tòa đảm bảo, đúng theo quy định của pháp luật. Về nội dung đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử cho chị L và anh L được ly hôn; Giao cháu Nguyễn Minh Q, sinh ngày 06/09/2012 và cháu Nguyễn Minh T, sinh ngày 23/06/2016 cho chị L được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con và tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết:

Vụ án thuộc trường hợp tranh chấp về hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án; bị đơn anh Nguyễn Phan L có hộ khẩu thường trú và cư trú tại khối Tân Diện (nay là khối 1), phường Nghi Hòa, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An do đó Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò thụ L và giải quyết là phù hợp theo quy định tại Điều 28; điểm a khoản 1 điều 35; điểm a khoản 1 điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân:

Hội đồng xét xử xét thấy: chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Phan L kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Nghi Hòa, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An vào ngày 10/09/2011. Sau khi kết hôn hai vợ chồng chung sống hòa thuận đến giữa năm 2018 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do hai vợ chồng không hiểu nhau, không tìm được tiếng nói chung, thường cãi vã, đánh đập lẫn nhau, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Tuy đã nhiều lần cố gắng hàn gắn nhưng mâu thuẫn vợ chồng vẫn ngày càng trầm trọng. Sau đó, đến ngày 11/01/2021 thì anh L bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Cửa Lò. Đến nay tình cảm vợ chồng không còn nên chị L đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh L. Quá trình giải quyết vụ án anh L cũng đồng ý ly hôn, vì đang bị tạm giam nên anh đề nghị chờ khi nào anh được tại ngoại thì mới giải quyết,

nhưng tại phiên tòa hôm nay anh cho rằng mình cũng không còn tình cảm gì với chị L nữa nên đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết cho vợ chồng được ly hôn.

Xét thấy tình trạng hôn nhân của chị L và anh L đã thật sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, cần áp dụng điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị Nguyễn Thị L được ly hôn anh Nguyễn Phan L.

[2.2] Về quan hệ con chung: Vợ chồng có 02 con chung là cháu Nguyễn Minh Q, sinh ngày 06/09/2012 và cháu Nguyễn Minh T, sinh ngày 23/06/2016. Tuy cha, mẹ có quyền và nghĩa vụ ngang nhau trong việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Nhưng việc giao con cho ai phải căn cứ vào điều kiện phát triển lành mạnh về thể chất, trí tuệ và đạo đức của các cháu. Hiện nay hai cháu còn nhỏ, anh L đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An nên không có điều kiện chăm sóc con cái. Trong hồ sơ khởi kiện, các bản tự khai và tại phiên tòa hôm nay chị Nguyễn Thị L chứng minh được có việc làm, có thu nhập ổn định, có nguyện vọng được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả hai con nên giao cả hai con cho chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục là toàn toàn có cơ sở.

Do chị L chưa yêu cầu anh L đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung và anh L hiện đang bị tạm giam. Vì vậy, cần tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho anh L.

Anh Nguyễn Phan L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

[2.3] Về quan hệ tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không ai có yêu cầu tòa án giải quyết nên miễn xét.

[2.4] Về nợ: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Chị Nguyễn Thị L phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ 300.000 đồng đã nộp theo biên lai số 0006371 ngày 15/01/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng điều 56, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Phan L được ly hôn nhau.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Minh Q, sinh ngày 06/09/2012 và cháu Nguyễn Minh T, sinh ngày 23/06/2016 cho chị Nguyễn Thị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Nguyễn Phan L.

Anh Nguyễn Phan L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được ngăn cản.

3. Về tài sản chung: Không xem xét giải quyết

4. Về nợ: Không xem xét giải quyết.

5. Về án phí: Chị Nguyễn Thị L phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ 300.000 đồng đã nộp theo biên lai số 0006371 ngày 15/01/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo lên toà án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán - chủ tọa phiên toà

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thị xã Cửa Lò;
- CQ THA thị xã Cửa Lò
- UBND phường Nghi Hòa;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Linh Thái